

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 80/2018/HS-ST
Ngày: 09-10-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Liêu

Ông Nguyễn Mạnh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đàm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 80/2018/HSST ngày 17 tháng 9 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2018/QĐXXST – HS ngày 26 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nông Văn T, sinh năm 19... tại C.

Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn C và Hoàng Thị C; Bị cáo có vợ và 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2018 cho đến nay. (Có mặt)

- Bị hại: Hoàng Văn H (Đã chết).

- Người đại diện theo pháp luật của người bị hại: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 19...

Địa chỉ: Xóm D, xã E, huyện E, tỉnh E.

- Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của người bị hại: Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 19... (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh B.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Ngô Thị K, sinh năm 19... (Có mặt).

Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh B.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nông Văn S, sinh năm 19...(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh B.

2. Ông Đinh Văn D, sinh năm 19... (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn E, xã B, huyện B, tỉnh B.

3. Ông Hoàng Vỹ Đ, sinh năm 19... (Vắng mặt, đã có ý kiến xin vắng mặt tại lời khai).

Địa chỉ: Thôn F, xã G, huyện G, tỉnh G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 10/6/2018, Hoàng Văn H ngồi uống rượu với Đinh Văn D, Hoàng Vỹ Đ và Nông Văn S tại nhà của anh S thuộc Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh B. Một lúc sau, Nông Văn T đến ngồi bên trái H và cùng uống rượu với cả nhóm. Trong lúc ngồi uống rượu thì giữa T và H xảy ra cãi vã về việc trước đó H có mượn tiền của T nhưng chưa trả. T nghiêng người về phía sau, hai tay chống xuống nền nhà và dùng chân phải đạp một cái vào mặt trái của anh H làm anh H đập phần đầu phía sau vào tường nhà ngất xỉu. Thấy vậy, anh S, anh D và anh Đ can ngăn kéo T ra ngoài không cho đánh H nữa. Khoảng 15 phút sau thấy H vẫn không tỉnh nên bị cáo T cùng anh D đưa H đi cấp cứu. Đến ngày 11/6/2018, anh H tử vong tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước. Ngày 12/6/2018, Nông Văn T đến Công an huyện Bù Đăng đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 171/2018/GDPY ngày 11/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Hoàng Văn H tử vong do chấn thương sọ não, xuất huyết nội sọ.

Trách nhiệm dân sự: Vợ bị can Nông Văn T là chị Ngô Thị K đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 85.280.000 đồng. Đại diện người bị hại không yêu cầu gì.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình nêu trên. Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm về tội danh đã truy tố đối với bị cáo.

Tại bản cáo trạng số: 75/CTr – VKS ngày 11/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Nông Văn T về “Tội cố ý gây thương tích” theo điểm a Khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp

luật, vì vậy đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm “Cố ý gây thương tích”; về hình phạt, áp dụng điểm a Khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 07 (bảy) đến 08 (Tám) năm tù.

Bị cáo Nông Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai phạm, do bị cáo say rượu không làm chủ được hành vi của mình nên bị cáo phạm tội. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 10/6/2018, tại nhà của anh Nông Văn S thuộc Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh B. Trong lúc ngồi nhậu do mâu thuẫn dẫn đến cãi vã về việc trước đó H có mượn tiền của bị cáo nhưng chưa trả nên bị cáo Nông Văn T đã dùng chân phải đạp vào mặt trái của anh Hoàng Văn H làm H đập đầu vào tường nhà gây chấn thương sọ não, xuất huyết nội sọ dẫn đến tử vong.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Nông Văn T đã phạm vào “Tội cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 14 năm

a) Làm chết người”;

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng chân đạp vào mặt người khác có thể gây ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Nhưng do nóng nảy, thiếu kiềm chế đã cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, đây là quyền nhân thân được nhà nước và pháp luật bảo hộ.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ có xác nhận của chính quyền địa phương. Đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Vợ bị cáo Nông Văn T là chị Ngô Thị K đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 85.280.000 đồng. Đại diện người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa về hình phạt là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a Khoản 4 Điều 134, các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38; của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nông Văn T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2018.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nông Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thành Long

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 14 giờ 20 ngày 09 tháng 10 năm 2018;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân (quân nhân): Ông Nguyễn Quang Liêu và ông Nguyễn Mạnh Dũng

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2018/HSST ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với:

Bị cáo: Nông Văn T, sinh năm 1989 tại Cao Bằng.

Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh B.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a Khoản 4 Điều 134, các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38; của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nông Văn T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2018.

Kết quả biểu quyết 3/3

[2] Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nông Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 40 phút, ngày 09 tháng 10 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét

xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Liêu Nguyễn Mạnh Dũng Lê Thành Long